

Bản án số: 20/2022/HSST

Ngày 24 - 01 - 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc San Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Huỳnh Công Nhân;

2. Ông Nguyễn Hòa Bình.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Trinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2021/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Long H, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: 2/3A/DDD, phường A, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Trần Đình L và bà Lê Thị Tuyết A; Bị cáo có vợ và 02 con sinh năm 2008 và năm 2017; tiền án: chưa; tiền sự: Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 21 tháng theo Quyết định số 438/2020/QĐ-TA ngày 18/11/2020 của Tòa án nhân dân Quận 4; nhân thân: Bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng, theo Quyết định số 668/QĐ-UBND-TH ngày 21/3/2013 của Ủy ban nhân dân Quận 4. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/7/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:*

- Bà Nguyễn Hồ Yến N, sinh năm 2001; địa chỉ: nhà trọ địa chỉ AA Đường số 1, KDC K, phường T, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Bà Dương Hồ Kim N, sinh năm 1999; hộ khẩu thường trú: Số 7/B đư, Tổ C, khu phố M, phường Y, thị xã H, tỉnh P; địa chỉ: nhà trọ địa chỉ AA Đường số 1, KDC K, phường T, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1984; nơi làm việc: Số AA/9 đường Q, Phường T, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Vào khoảng 02 giờ 00 ngày 05/01/2021, Lê Long H đi xe ôm từ nhà ở Quận 4 sang cầu Rạch Bàng, Quận 7 thì xuống xe đi bộ tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi H đến nhà trọ địa chỉ số AA Đường số 1, KDC K, phường T, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh, nhìn thấy cửa bên trong của nhà trọ mở. H leo qua hàng rào phía trước nhà trọ để vào trong nhà, đi bộ lên lầu, mở cửa các phòng không khóa để trộm cắp tài sản. H vào phòng 202, cửa phòng không khóa, có 03 người đang ngủ. H lén lút lấy trộm được 01 điện thoại hiệu Iphone XS màu vàng đồng đang sạc pin ở đầu giường và túi xách ở trên bàn của bà Nguyễn Hồ Yến N; 01 điện thoại hiệu Iphone 6S màu hồng đang sạc trên đầu nằm và 01 chiếc ví để trên bàn của bà Dương Hồ K.

Sau khi lấy trộm được tài sản, H ra ngoài hành lang, lục soát túi của bà N lấy 2.000.000 đồng gồm 10 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và ví của bà NG lấy 02 tờ tiền mệnh giá 5 USD rồi vứt túi, ví lại ngoài hành lang. Sau đó, H leo hàng rào ra khỏi phòng trọ, đón xe ôm để về nhà. H bán điện thoại Iphone XS màu vàng đồng với giá 3.000.000 đồng, Iphone hiệu 6S màu hồng với giá 600.000 đồng cho ông Nguyễn Ngọc T ở tiệm điện thoại Q (địa chỉ Số AA/9 đường Q, Phường T, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh). Số tiền này, H tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy. Khi bán, H không nói cho ông T biết là tài sản do trộm cắp mà có. Ông T đã đăng lên mạng và bán 02 điện thoại trên với giá 13.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 không thu hồi được. Đối với 02 tờ tiền mệnh giá 5 USD, H đã cho trẻ em ở xóm, không nhớ rõ cho ai.

Ngày 26/01/2021, bà Nguyễn Hồ Yến N đến Công an phường Tân Phong, Quận 7 để trình báo. Qua truy xét, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 phát hiện, đưa Lê Long H về làm việc. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Lê Long H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận định giá tài sản số 197/KL-HĐĐGTTTHS ngày 31/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự- Ủy ban nhân dân Quận 7, kết luận: “Điện thoại hiệu Iphone XS, màu vàng đã qua sử dụng có giá trị 6.800.000 đồng; Điện thoại Iphone hiệu 6S, màu hồng đã qua sử dụng có giá trị 3.000.000 đồng”.

Theo kết luận định giá tài sản số 321/KL-HĐĐGTTTHS ngày 16/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7 kết luận: “02 tờ tiền mệnh giá 05 đô la Mỹ (USD) có giá trị 229.900 đồng”.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ của Lê Long H:

- 01 áo sơ mi màu đen, tay dài, hiệu H&C, phía trước ngực áo có in hình đầu hổ, là trang phục Lê Long H mặc khi trộm cắp tài sản.
- 01 điện thoại hiệu OPPO A1K, số imei1: 868114042688952, số imei2: 868114042688945, màu đen.
- 01 đồng hồ, dây bằng kim loại màu trắng, trên mặt đồng hồ có ghi chữ Rolex.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là bà Nguyễn Hồ Yến N không yêu cầu bồi thường. Bà Dương Hồ Kim NG yêu cầu được nhận lại tài sản bị chiếm

đoạt. Nếu không thu hồi được thì bà NG yêu cầu được bồi thường thiệt hại theo kết quả định giá tài sản.

Bản cáo trạng số 117/CT-VKSQ7 ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Long H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định: bị cáo Lê Long H đã có hành vi trộm cắp tài sản.

Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Long H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì, bị cáo biết lỗi, thừa nhận hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Long H đã thừa nhận:

Lê Long H có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại hiệu Iphone XS max màu vàng và 2.000.000 đồng của bà Nguyễn Hồ Yến N; 01 điện thoại hiệu Iphone 6S màu hồng và 02 tờ tiền mệnh giá 05 USD Mỹ của bà Dương Hồ Kim NG. Tài sản bị chiếm đoạt có tổng giá trị 12.029.900 đồng.

[3] Về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Xét bị cáo là người có đủ sức khỏe để lao động kiếm sống, bằng ý thức của mình, bị cáo biết rõ đó là tài sản đang thuộc sở hữu của người khác, nhưng do lười lao động mà lại muốn nhanh chóng có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cho bản thân nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở về cách quản lý tài sản của chủ sở hữu để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bản thân bị cáo đã nghiện ma túy lâu năm.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội của Nhà nước,

gây tác động xấu đến đời sống xã hội, gây hoang mang lo lắng cho nhân dân trong việc bảo vệ tài sản.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Long H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nhiều lần cai nghiện ma túy bắt buộc

Xét bản luận tội của Viện kiểm sát cũng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là bà Nguyễn Hồ Yến N không yêu cầu bồi thường. Bà Dương Hồ Kim NG yêu cầu được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Nếu không thu hồi được thì bà NG yêu cầu được bồi thường thiệt hại theo kết quả định giá tài sản là 3.229.900 (ba triệu hai trăm hai mươi chín nghìn chín trăm) đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bà NG số tiền 3.229.900 (ba triệu hai trăm hai mươi chín nghìn chín trăm) đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo phải nộp lại số tiền thu lời bất chính là 5.600.000 (năm triệu sáu trăm nghìn) đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 áo sơ mi màu đen, tay dài, hiệu H&C, phía trước ngực áo có in hình đầu hổ, là trang phục Lê Long H mặc khi trộm cắp tài sản không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại hiệu OPPO A1K, số imei1: 868114042688952, số imei2: 868114042688945, màu đen là tài sản của bị cáo không liên quan vụ án nên trả lại.

- 01 đồng hồ, dây bằng kim loại màu trắng, trên mặt đồng hồ có ghi chữ Rolex là tài sản của bị cáo không liên quan vụ án nên trả lại.

[7] Đối với ông Nguyễn Ngọc T là người mua điện thoại Iphone 6S từ bị cáo nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Lê Long H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Long H 01 (một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 20/7/2021.

**2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi màu đen, tay dài, hiệu H&C, phía trước ngực áo có in hình đầu hổ.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại hiệu OPPO A1K, số imei1: 868114042688952, số imei2: 868114042688945, màu đen.

- Trả lại tài sản của bị cáo 01 đồng hồ, dây bằng kim loại màu trắng, trên mặt đồng hồ có ghi chữ Rolex.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 01 ngày 05/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại: Buộc bị cáo Lê Long H bồi thường cho bà Dương Hồ Kim NG số tiền 3.229.900 (ba triệu hai trăm hai mươi chín nghìn chín trăm) đồng. Thi hành một lần, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lời bất chính là 5.600.000 (năm triệu sáu trăm nghìn).

**3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:** bị cáo Lê Long H phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng), án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

**4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:** Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Lê Long H có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS (TK Sang).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Ngọc San Hà**

